**BẢNG MA TRẬN KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ HỌC KÌ II- MÔN GDCD 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CHỦ ĐỀ** | **CẤP ĐỘ TƯ DUY** | | | | | | | | **CỘNG** |
| **NHẬN BIẾT** | | **THÔNG HIỂU** | | **VẬN DỤNG** | | **VẬN DỤNG CAO** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1. Phòng chống bạo lực học đường** | Nhận biết được quy định của pháp luật; nêu được các biểu hiện của bạo lực học đường. |  |  | Hiểu được ý nghĩa của quy định pháp luật về phòng chống bạo lực học đường. |  |  |  | Học sinh đề xuất các giải pháp ứng phó với bạo lực học đường. |  |
| Số câu: 4  Số điểm: 3,5  Tỉ lệ: 35% | Số câu: 2  Số điểm: 1 |  |  | Số câu: 1  Số điểm:1,5 |  |  |  | Số câu: 1  Số điểm:1 | Số câu: 4  Số điểm: 3,5  Tỉ lệ: 35 % |
| **2. Tệ nạn xã hội.** | Nêu được khái niệm tệ nạn xã hội; biết được nguyên nhân, hậu quả của tệ nạn xã hội. |  |  | Giải thích được nguyên nhân, hậu quả đối với bản thân, gia đình, xã hội. |  |  |  | Phê phán, đấu tranh với những hành vi bạo lực học đường. |  |
| Số câu: 3  Số điểm: 2,5  Tỉ lệ: 25% | Số câu: 2  Số điểm: 1 |  |  | Số câu: 1  Số điểm:1,5 |  |  |  |  | Số câu: 3  Số điểm: 2,5  Tỉ lệ: 25% |
| **3. Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình.** | Nêu được khái niệm và vai trò của gia đình | Nêu được quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình. |  |  |  | Nhận xét được việc thực hiện quyền và nghĩa vụ trong gia đình của bản thân và người khác. |  |  |  |
| Số câu: 4  Số điểm: 4  Tỉ lệ: 40% | Số câu: 2  Số điểm:1 | Số câu: 1  Số điểm:1 |  |  |  | Số câu: 1  Số điểm:2 |  |  | Số câu: 4  Số điểm: 4  Tỉ lệ: 40% |
| **Tổng số câu: 10** | 6 | 1 |  | 2 |  | 1 |  | 1 |  |
| **Tổng số điểm: 10** | 3 | 1 |  | 3 |  | 2 |  | 1 |  |
| **Tỉ lệ: 100%** | 30 | 10 |  | 30 |  | 20 |  | 10 |  |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN LONG ĐIỀN  **TRƯỜNG THCS VĂN LƯƠNG** ĐỀ THAM KHẢO | **ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ HỌC KÌ II**  **Năm học: 2022- 2023**  **MÔN : GDCD 7**  *Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian giao đề)* |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: ( 3 điểm)**

**Hãy chọn câu trả lời đúng nhất:**

**Câu 1 (0,5điểm).** Biểu hiện của bạo lực học đường thể hiện ở hành vi nào dưới đây?

A. Đánh đập con cái thậm tệ.

**B. Xúc phạm danh dự của bạn cùng lớp.**

C. Phê bình học sinh trên lớp.

D. Phân biệt đối xử giữa các con.

**Câu 2 (0,5điểm).** Hành vi đánh nhau, gây rối trật tự, an ninh trong nhà trường và nơi công cộng là hành vi

A. tuân thủ pháp luật về phòng chống tệ nạn xã hội.

B. vi phạm những chuẩn mực mà gia đình quy định.

C. vi phạm quy định về phòng chống bạo lực học đường.

D. thực hiện quy định về phòng chống bạo lực học đường.

**Câu 3 (0,5điểm).** Hành vi sai lệch chuẩn mực đạo đức xã hội, vi phạm pháp luật, mang tính phổ biến và gây hậu quả xấu đối với cá nhân, gia đình, xã hội là nội dung của khái niệm nào sau đây?

A. Vi phạm đạo đức.

B. Vi phạm pháp luật.

C. Tệ nạn xã hội.

D. Vi phạm quy chế.

**Câu 4 (0,5điểm).** Tệ nạn xã hội phổ biến bao gồm:

A. ma tuý, cờ bạc, mại dâm và mê tín dị đoan.

B. bạo lực học đường, bạo lực gia đình.

C. bạo lực gia đình, buôn bán gỗ trái phép.

D. buôn bán chất cháy nổ, động vật quý hiếm.

**Câu 5 (0,5điểm).** Gia đình **không** mang ý nghĩa nào sau đây đối với mỗi người?

A. Là mái ấm yêu thương.

B. Là môi trường làm việc hiệu quả.

C. Là nơi hình thành và nuôi dưỡng nhân cách.

D. Là chỗ dựa vững chắc cho mọi thành viên.

**Câu 6 (0,5điểm).** Đối với những truyền thống tốt đẹp của quê hương dân tộc, gia đình có vai trò nào sau đây?

A. Bảo tồn, lưu giữ.

B. Giữ gìn, phát huy.

C. Bài trừ, gạt bỏ.

D. Nâng cấp, đầu tư.

**II. PHẦN TỰ LUẬN: ( 7 ĐIỂM)**

**Câu 7 (1 điểm)** Em hãy nêu 2 câu ca dao hoặc tục ngữ thể hiện tình cảm của cha, mẹ đối với con cái? Từ đó em hãy cho biết pháp luật quy định như thế nào về quyền và nghĩa vụ của con trong gia đình?

**Câu 8 (1,5 điểm).** Theo em, những quy định của pháp luật về phòng chống bạo lực học đường có ý nghĩa gì?

**Câu 9 (1,5 điểm)** Em hãy nêu 4 nguyên nhân làm con người sa vào tệ nạn xã hội? Nguyên nhân chủ yếu nhất làm con người sa vào tệ nạn xã hội là gì? Vì sao?

**Câu 10 (3 điểm).** Ông nội của H đã già, ông bị đau lưng đi lại khó khăn, trong lúc lên bậc thềm ông bị ngã không dậy được. H nhìn thấy nhưng do giận ông thường dạy bảo nghiêm khắc nên không đỡ ông dậy mà bỏ đi chơi.

Câu hỏi:

a/ Em hãy nhận xét về việc làm của H?

b/ Để thực hiện tốt nghĩa vụ của con cháu trong gia đình, em sẽ rèn luyện như thế nào?

**Câu 11(1 điểm).** Cách đây mấy hôm, T bị N và các bạn của N chặn đánh trên đường đi học về vì cho rằng T đã “coi thường” và không chào N. Tuy bị đánh nhưng T không dám kể sự việc với ai và luôn lo lắng sợ hãi.

Em hãy nêu những cách T có thể làm để thoát khỏi bạo lực học đường và lí giải vì sao?

..................................HẾT.............................

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN LONG ĐIỀN  **TRƯỜNG THCS VĂN LƯƠNG** ĐỀ THAM KHẢO | **ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ HỌC KÌ II**  **Năm học: 2022- 2023**  **MÔN : GDCD 7**  *Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian giao đề)* |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

*Hướng dẫn chấm gồm có: 01 trang*

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: 3 ĐIỂM**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đáp án** | **1B** | **2C** | **3C** | **4A** | **5B** | **6B** |
| **Điểm** | **0,5** | **0,5** | **0,5** | **0,5** | **0,5** | **0,5** |

**II. PHẦN TỰ LUẬN: 7 ĐIỂM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **Câu 7**  **(1 điểm)** | - Học sinh nêu được 2 câu ca dao hoặc tục ngữ: Ví dụ: “Công cha như núi Thái Sơn, nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra”; “Lên non mới biết non cao, nuôi con mới biết công lao mẹ hiền”.  - Pháp luật quy định về quyền và nghĩa vụ của con trong gia đình: Con có quyền được cha mẹ thương yêu, tôn trọng; có bổn phận yêu quý, kính trọng, biết ơn, hiếu thảo, phụng dưỡng cha mẹ | **- 0,5điểm**  **- 0,5điểm** |
| **Câu 8**  **(1,5 điểm)** | Những quy định của pháp luật về phòng chống bạo lực học đường có ý nghĩa: Bắt buộc mọi người phải tuân theo, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật; Góp phần ngăn chặn hành vi bạo lực học đường, mang lại môi trường học đường an toàn, lành mạnh; Phát huy vai trò trách nhiệm của toàn xã hội trong phòng chống bạo lực học đường. | **- 1,5điểm** |
| **Câu 9**  **(1,5 điểm)** | **-** Học sinh nêu được 4 nguyên nhân: do ăn chơi đua đòi; cha mẹ nuông chiều; bị bạn bè rủ rê lôi kéo; thiếu tự chủ, thiếu hiểu biết.  - Nguyên nhân chủ yếu: do thiếu tự chủ thiếu hiểu biết. Vì nếu con người biết làm chủ bản thân, hiểu được tác hại của tệ nạn xã hội thì bất kì điều gì xảy ra chúng ta cũng không bị sa vào tệ nạn xã hội | **- 1điểm**  **- 0,5điểm** |
| **Câu 10**  **(3 điểm)** | a/ Học sinh nhận xét được: Không đồng tình với hành vi của H, H đã không làm tròn nghĩa vụ của cháu đối với ông bà: kính trọng, chăm sóc, phụng dưỡng.  b/ Hs nêu được những việc làm: Lễ phép, kính trọng ông bà, cha mẹ; gọi dạ bảo vâng, không nói trống không; biết giúp đỡ ông bà, cha mẹ làm việc; chăm sóc ông bà, cha mẹ lúc ốm đau… | **- 1 điểm.**  **- 1 điểm.** |
| **Câu 11(1 điểm)** | - Học sinh nêu được những cách ứng phó: T nên báo sự việc cho gia đình, thầy cô hoặc trình báo cơ quan chức năng; không tìm cách trả thù, đánh lại hay tỏ thái độ thách thức. Vì làm như vậy mới giúp T thoát khỏi tình trạng bị bạo lực và những bạn có hành vi bạo lực sẽ bị xử lý, không dám tái phạm | **- 1 điểm.** |

**---------**HẾT**--------**